

UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
Số: 4003/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thanh Hóa, ngày 22 tháng 3 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa”

(*Khu mỏ Công ty cổ phần Licogi13- Vật liệu xây dựng được cấp phép thăm dò*)  
(*Trữ lượng tính đến ngày 16 tháng 12 năm 2015*)

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định thăm dò phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Giấy phép số 390/GP-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cho phép Công ty cổ phần Licogi13 - Vật liệu xây dựng được thăm dò khoáng sản đá vôi, đá ryolit làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia;

Theo Công văn số 397/UBND-CN ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Licogi13- Vật liệu xây dựng thay đổi khối lượng thăm dò tại khu vực mở rộng mỏ đá núi Hang Dơi, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia;

Xét Đơn và Hồ sơ của Công ty cổ phần Licogi13- Vật liệu xây dựng (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 25/02/2016 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 283/TTr-STNMT ngày 15 tháng 3 năm 2016,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Dơi, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 5,1 ha được giới hạn bởi các điểm góc 2, 12, 11, 10, 3b và 3a có tọa độ VN2000, kinh tuyến trục  $105^{\circ}$ , mũi chiếu  $3^{\circ}$ , thuộc núi Hang Dơi, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

2. Trữ lượng và khối lượng khoáng sản:

2.1. Các khoáng sản chính: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường:

Trữ lượng: - Cấp 121:  $3.482.837 \text{ m}^3$ ;  
- Cấp 122:  $0 \text{ m}^3$ .

Trong đó:

- Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường:  $3.482.837 \text{ m}^3$ ;
- Trữ lượng đá khối sản xuất đá ốp lát:  $0 \text{ m}^3$ ;

2.2. Cao độ tính trữ lượng: Cos + 22 m;

2.3. Các khoáng sản đi kèm: (Không).

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty cổ phần Licogi13 - Vật liệu xây dựng, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền